

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2024/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2024, về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lưu Thị Yến T, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T1, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Nơi công tác: Chi nhánh M2 – Công ty L.

Địa chỉ: Xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Đoàn Văn H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Ông Phạm Ngọc H1, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Hữu D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị Yến T và anh Phạm Ngọc H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cả hai con chung là Phạm Ngọc H2, sinh ngày 05/10/2008 và Phạm Thị M, sinh ngày 11/12/2020 cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Giao con chung là **Phạm Ngọc M1**, sinh ngày 22/9/2022 cho chị **T** trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị **T**, anh **H1** vì không ai có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

2.2. Về tài sản: Chị **Lưu Thị Yến T** và anh **Phạm Ngọc H1** đều thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị **Lưu Thị Yến T** và anh **Phạm Ngọc H1** thỏa thuận chị **Lưu Thị Yến T** chịu cả 150.000 đồng (Một trăm mười nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0005523 ngày 15/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Trả cho lại cho chị **Lưu Thị Yến T** số tiền 5.025.000 đồng (Năm triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (ĐKKH năm 2014);
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

Hồ Sỹ Mạnh